

Bài 48: HỆ THẦN KINH SINH DƯỠNG

I. Cung phản xạ sinh dưỡng:

Đặc điểm		Cung phản xạ vận động	Cung phản xạ sinh dưỡng
Cấu tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Trung ương: - Hạch thần kinh - Đường hướng tâm - Đường li tâm 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất xám ở đại não và tủy sống, - Không - Từ cơ quan thụ cảm đến trung ương - Đến thẳng cơ quan phản ứng 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất xám ở trụ não và tủy sống - Có - Từ cơ quan thụ cảm đến trung ương - Quan sợi trước hạch, sợi sau hạch.
Chức năng		Điều khiển hoạt động có ý thức	Điều khiển hoạt động không có ý thức (nội quan).

II. Cấu tạo của hệ thần kinh sinh dưỡng: Gồm phân hệ giao cảm và đối giao cảm:

* Phân hệ giao cảm:

- Trung ương nằm ở sừng bên tủy sống (đốt tủy ngực I đến đốt tủy thắt lưng III)
- Các noron trước hạch qua chuỗi hạch giao cảm rồi đến noron sau hạch.

* Phân hệ đối giao cảm:

- Trung ương thần kinh là các nhân xám ở trụ não và đoạn cùng tủy sống.
- Các noron trước hạch qua chuỗi hạch giao cảm (nằm cạnh cơ quan) rồi đến noron sau hạch.

✧ Các sợi trước hạch đều có bao miêlin, còn sợi sau hạch không có.

III. Chức năng của hệ thần kinh sinh dưỡng:

Nhờ tác dụng đối lập của 2 phân hệ thần kinh giao cảm và đối giao cảm mà giúp điều hòa được hoạt động của các cơ quan nội tạng (cơ trơn, cơ tim, các tuyến)

Bài 49: CƠ QUAN PHÂN TÍCH THỊ GIÁC

I. Cơ quan phân tích: CQPT gồm 3 thành phần:

- Cơ quan thụ cảm (có tế bào thụ cảm)
- Dây thần kinh cảm giác
- Bộ phận phân tích ở trung ương (vỏ đại não)

II. Cơ quan phân tích thị giác: gồm:

- Tế bào thụ cảm ở màng lưới của cầu mắt.
- Dây thần kinh thị giác,
- Vùng thị giác ở thùy chẩm.

1) Cấu tạo cầu mắt:

* Màng bọc: gồm:

- Màng cứng, phía trước là màng giác
- Màng mạch, phía trước là lòng đen
- Màng lưới: gồm tế bào que và tế bào nón

* Môi trường trong suốt:

- Thủy dịch,
- Thể thủy tinh,

Dịch thủy tinh.

2) Cấu tạo của màng lưới:

- Màng lưới có các tế bào thụ cảm gồm:
 - + Tế bào nón: Tiếp nhận kích thích ánh sáng mạnh và màu sắc
 - + Tế bào que: tiếp nhận kích thích ánh sáng yếu (nhìn rõ ban đêm)
- Điểm vàng: Nơi tập trung nhiều tế bào nón.

Điểm mù: Nơi đi ra của các sợi trục các tế bào thần kinh (Không có tế bào thụ cảm thị giác)

3) Sự tạo ảnh ở màng lưới:

- Thể thủy tinh có khả năng điều tiết để nhìn rõ vật.

Ánh sáng phản chiếu từ vật qua môi trường trong suốt đến màng lưới tạo 1 ảnh lộn ngược, thu nhỏ làm kích thích tế bào thụ cảm thị giác, xuất hiện xung thần kinh theo dây thần kinh thị giác về vùng thị giác ở thùy chẩm cho ta biết hình dạng, độ lớn, màu sắc của vật.

Bài 50: VỆ SINH MẮT

I. Các tật của mắt và cách khắc phục:

Các tật của mắt	Nguyên nhân	Cách khắc phục
Cận thị	<ul style="list-style-type: none">- Bẩm sinh cầu mắt dài,- Không giữ khoảng cách đúng trong vệ sinh học đường	Đeo kính cận (kính lõm, kính mặt lõm)
Viễn thị	<ul style="list-style-type: none">- Bẩm sinh cầu mắt ngắn,- Thể thủy tinh bị lão hóa (người già) mất khả năng điều tiết.	Đeo kính viễn (kính hội tụ, kính mặt lồi)

II. Bệnh về mắt:

* Bệnh đau mắt hột:

- *Nguyên nhân*: Do virus gây nên
- *Đường lây*: dùng chung khăn, chậu với người bệnh hoặc tắm rửa trong nước ao tù.
- *Hậu quả*: mắt trong mi mắt có nhiều hột nổi cộm lên, khi hột vỡ thành sẹo làm lông mi quặm làm đục màng giác dẫn đến mù lòa.
- *Phòng bệnh*: không dùng chung khăn, chậu với người bệnh

* Các bệnh khác: đau mắt đỏ, viêm kết mạc, khô mắt, ...

✧ **Phòng bệnh**:

- Rửa mắt thường xuyên bằng nước muối loãng
- Không dùng chung khăn ,

Ăn uống đủ vitamin ...

Bài 51: CƠ QUAN PHÂN TÍCH THÍNH GIÁC

I. Cấu tạo của tai: Gồm:

- Tai ngoài:
 - + Vành tai: Hứng sóng âm,
 - + Ống tai: Hướng sóng âm
 - + Màng nhĩ: Khuếch tán âm thanh.
 - Tai giữa:
 - + Chuỗi xương tai: truyền sóng âm,
 - + Vòi nhĩ: Cân bằng áp suất 2 bên màng nhĩ,
 - Tai trong:
 - + Bộ phận tiền đình và các ống bán khuyên: thu nhận thông tin về sự chuyển động và vị trí của cơ thể trong không gian,
 - + Ốc tai: Thu nhận các kích thích của sóng âm.
- * Cấu tạo của ốc tai: gồm
- + Ốc tai xương (ngoài) xoắn 2, 5 vòng.
 - + Ốc tai màng (lót trong)
 - Màng tiền đình(trên)
 - Màng cơ sở (dưới): Có cơ quan Coocti chứa các tế bào thụ cảm thính giác.

II. Chức năng thu nhận sóng âm;

Sóng âm vào tai làm run màng nhĩ tác động lên chuỗi xương tai rồi lên cửa bầu dục làm chuyển động ngoại dịch rồi nội dịch làm run màng cơ sở kích thích tế bào thụ cảm thính giác ở cơ quan Coocti xuất hiện xung thần kinh lên vùng thính giác giúp ta nhận biết âm thanh

III. Vệ sinh tai:

- Dùng tăm bông để lấy ráy tai, không dùng những vật nhọn làm tổn thương màng nhĩ.
- Trẻ em tránh để viêm họng (sẽ dẫn đến viêm tai giữa)
- Có biện pháp làm giảm tiếng ồn để bảo vệ màng nhĩ.